

Số: /QĐ-BNN-TS

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch triển khai Chương trình quốc gia Phát triển khai thác thủy sản hiệu quả, bền vững giai đoạn 2022-2025, định hướng 2030

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 105/2022/NĐ-CP ngày 22 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 1090/QĐ-TTg ngày 19 tháng 9 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình quốc gia Phát triển khai thác thủy sản hiệu quả, bền vững giai đoạn 2022-2025, định hướng 2030;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Thủy sản.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai Chương trình quốc gia Phát triển khai thác thủy sản hiệu quả, bền vững giai đoạn 2022-2025, định hướng 2030 với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Đảm bảo đầy đủ nội dung, cụ thể hóa các nhiệm vụ và giải pháp để thực hiện các mục tiêu của Chương trình theo Quyết định số 1090/QĐ-TTg ngày 19/9/2022.

2. Các nhiệm vụ, giải pháp đề ra trong Kế hoạch phải xác định được trọng tâm, trọng điểm, đồng bộ với các kế hoạch, chiến lược, chương trình, đề án phát triển ngành; đảm bảo tích hợp, lồng ghép, không trùng lặp, kế thừa kết quả thực hiện trong giai đoạn trước của các nhiệm vụ đang triển khai với những nhiệm vụ đề xuất mới. Ưu tiên tập trung nguồn lực để triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm từng giai đoạn.

3. Xác định cụ thể các nội dung công việc, thời hạn, sản phẩm dự kiến hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc tổ chức triển khai thực hiện.

4. Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan trực thuộc Bộ và các Bộ, ngành, địa phương có liên quan, kịp thời tháo gỡ và báo cáo cấp có thẩm quyền các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

II. NỘI DUNG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

Phân giao các dự án, đề án và các nhiệm vụ triển khai Chương trình tại Phụ lục kèm theo.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đơn vị thuộc Bộ theo chức năng, nhiệm vụ của mình rà soát, cụ thể hóa thành các đề án, dự án, công việc rõ thời gian thực hiện và kết quả đầu ra trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định, bảo đảm sự lồng ghép về nội dung, kinh phí với các chương trình, kế hoạch, dự án khác của ngành và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này.

2. Giao Vụ Kế hoạch, Vụ Tài chính căn cứ vào các đề xuất của các đơn vị có liên quan thuộc Bộ, ưu tiên bố trí kinh phí từ các nguồn theo quy định để triển khai thành công Chương trình.

3. Cục Thủy sản:

- Chủ trì, phối hợp triển khai thực hiện Kế hoạch này; xây dựng trình Bộ trưởng ban hành kế hoạch triển khai chi tiết hàng năm; tuyên truyền, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tình hình và đánh giá thực hiện các mục tiêu của Chương trình.

- Chủ trì, cho ý kiến đối với các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án có liên quan thuộc phạm vi, thẩm quyền quyết định của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan định kỳ, đột xuất tổ chức kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Chương trình của các địa phương, định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá toàn diện việc thực hiện Chương trình.

- Chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan thuộc Bộ tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch theo quy định, kịp thời báo cáo và tham mưu lãnh đạo Bộ các giải pháp giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch.

4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh, thành phố tham mưu UBND tỉnh triển khai các nhiệm vụ được phân công trong Chương trình đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Đồng thời chủ động phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các Hội, Hiệp hội liên quan nâng cao nhận thức, năng lực cho cán bộ quản lý và người sản xuất; huy động nguồn lực xã hội tham gia xây dựng và nhân rộng các mô hình điểm; triển khai các nội dung khác trên địa bàn theo nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Thủy sản, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- PTTg Chính phủ Trần Hồng Hà (để b/c);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- Website Bộ NN&PTNT;
- Lưu: VT, TS.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Phùng Đức Tiến